TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2023/HS-ST
Ngày 07 tháng 6 năm 2023

NHÂN DA

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Yên, bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 142/2023/TLST - HS ngày 19 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2023/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Giàng A L, sinh năm 1968 tại huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: Không biết chữ; nghề nghiệp: Trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Giàng A D (đã chết) và bà Mùa Thị V, sinh năm 1942; vợ Vàng Thị C, sinh năm 1968, có 05 con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 318/HSST/2008 ngày 29/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, xử phạt 30 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt ngày 14/9/2010 (Đã được xóa án tích).

Ngày 22/8/2017 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 22/8/2019 (Đã được xóa tiền sự).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2023 cho đến nay, có mặt.

2. Phạm Thế A, sinh năm 1985 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Phạm Văn K và bà Lê Thị

N (Đều đã chết); vợ Quách Thị T, sinh năm 1986, có 02 con; tiền sự: Không; có 01 tiền án:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 66/HSST/2016 ngày 25/02/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, xử phạt 06 năm, 06 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự; phạt bổ sung 2.000.000 đồng, chấp hành xong hình phạt ngày 12/12/2020, chấp hành xong tiền phạt ngày 11/4/2016 (Chưa được xóa án tích).

Về nhân thân:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 211/HSST/2012 ngày 26/6/2012 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội: trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự; chấp hành xong hình phạt 14/7/2016 (Đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2023 cho đến nay, có mặt.

3. Vì Văn Đ, sinh năm 2004 tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản H, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Bản C, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Xinh Mun; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Vì Văn T và bà Vì Thị Th (đã chết); chưa có vơ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2023 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 22/3/2023 Giàng A L đi đến bản Ông Lý, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu mục đích tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời, tại đây L gặp và mua được 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, có được ma túy L lấy một ít sử dụng, còn lại mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày Phạm Thế A rủ Vì Văn Đ đi tìm mua ma túy sử dụng, Đ đồng ý. Sau đó Đ cùng Phạm Thế A đến nhà Giàng A L hỏi mua 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng, số ma túy còn lại và số tiền bán ma túy L cất giấu trong người, thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ: Tại sàn phía trước mặt Thế A và Đ đang ngồi 01 gói giấy màu vàng, đỏ bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine; thu giữ của Giàng A L 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine và số tiền 50.000 đồng.

Ngày 22/3/2023, cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Thế A và Vì Văn Đ được 0,1 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu L1; khối chất bột màu trắng thu giữ của Giàng A L được 0,68 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu L2.

Tại kết luận giám định số 651 ngày 24/3/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu L1, L2 là ma túy; loại Heroine (Heroin), *có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là L1= 0,1 gam; L2 = 0,68 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,72 gam; loại Heroine* (Heroin),*có tên khoa học là Diacetylmorphine.*

Bản cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố:

Bị cáo: Giàng A L tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Thế A về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Vì Văn Đ về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng A L phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Phạm Thế A, Vì Văn Đ Thắng phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A L từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thế A từ 05 năm, 06 tháng đến 06 năm, 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vì Văn Đ từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại vụ Giàng A L, Phạm Thế A, Vì Văn Đ, gồm: giấy hoa văn màu vàng đỏ, mảnh nilon màu xA, phong bì niêm phong ban đầu; 03 phong bì đựng Test thử ma túy của Giàng A L, Phạm Thế A, Vì Văn Đ.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), đựng trong phong bì niêm phong, thu giữ của Giàng A L.

Về án phí: Bị cáo Giàng A L, Vì Văn Đ cư trú ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện Mộc Châu và thuộc hộ nghèo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo L, Đ.

Bị cáo Phạm Thế A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Các bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của tổ công tác Công an huyện Mộc Châu, cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội dA*: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A L, Phạm Thế A, Vì Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị thu giữ là Heroine, có tổng khối lượng 0,78 gam, nguồn gốc do Giàng A L mua của người đàn ông không quen biết với giá 50.000 đồng, khi mua được ma túy L mang về nhà cất giấu mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, sau đó L đã bán cho Phạm Thế A 01 gói Heroine có khối lượng 0,1 gam với giá 50.000 đồng, còn lại 0,68 gam Heroine bị thu giữ. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập hồi 15 giờ 40 phút, ngày 22/3/2023; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 651 ngày 24/3/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là chất ma túy, loại Heroine có tên khoa học là Diacetylmorphine. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] *Khung hình phạt áp dụng*:

Bị bị cáo Giàng A L có hành cất giấu trái phép 0,68 gam chất ma túy, loại chất Heroine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, ngày 22/3/2023 Giàng A L đã bán trái phép 0,1 gam Heroine để thu lời 50.000 đồng, hành vi của Giàng A L đã phạm vào tôi Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Bị cáo Phạm Thế A có hành vi cất giấu trái phép 0,1 gam Heroine mục đích để sử dụng, nhưng xét thấy tại bản án số 66/HSST/2016 ngày 25/02/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, xử phạt 06 năm, 06 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, đến thời điểm phạm tội

mới chưa được xóa án tích,lần phạm tội này thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã vi phạm điểm o "*Tái phạm nguy hiểm*", khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Bị cáo Vì Văn Đ có hành vi cất giấu trái phép 0,1 gam Heroine mục đích để sử dụng, hành vi của Vì Văn Đ đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Phân hóa vai trò của các bị cáo: Phạm Thế A là người khởi xướng, rủ rê Vì Văn Đ đi mua ma túy để sử dụng, đồng thời trực tiếp trao đổi đưa tiền mua ma túy của. Giàng A L. Đối với Vì Văn Đ khi được Phạm Thế A rủ đi mua ma túy để sử dụng đã đồng tình ngay. Các bị cáo Phạm Thế A, Vì Văn Đ tham gia với vai trò đồng phạm trong vụ án, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự, khi lượng hình cần đánh giá với mức độ tham gia của từng bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đối với bị cáo Phạm Thế A có tiền án chưa được xóa án tích nhưng xác định là tình tiết định khung hình phạt nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, Giàng A L, Phạm Thế A đã kết án về tội phạm ma túy đã được xóa án tích. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng*:

Đối với: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng: mảnh giấy hoa văn màu vàng, đỏ, mảnh nilon màu xA, phong bì niêm phong ban đầu; 03 phong bì đựng Test thử ma túy của Giàng A L, Phạm Thế A, Vì Văn Đ. Xét là vật không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 50.000 đồng có căn cứ xác định là tiền bị cáo Giàng A L được hưởng lợi trong việc bán ma túy cho Phạm Thế A mà có, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] *Về các vấn đề khác:*

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Giàng A L, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Giàng A L cư trú ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; bị cáo Vì Văn Đ thuộc hộ nghèo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng A L, Vì Văn Đ.

Bị cáo Phạm Thế A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Giàng A L phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A L 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2023.

2. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Thế A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phạm Thế A 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2023.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vì Văn Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vì Văn Đ 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng: giấy hoa văn màu vàng đỏ, mảnh nilon màu xA, phong bì niêm phong ban đầu; 03 phong bì đựng Test thử ma túy của Giàng A L, Phạm Thế A, Vì Văn Đ.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 50.000 đồng, đựng trong phong bì niêm phong, thu của Giàng A L.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Thế A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng A L, Vì Văn Đ.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo:
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Ngọc Hà